NĂM THỨ MƯỜI — SỐ 1048 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ HAI 11 SEPTEMBRE 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	12 tháng	Supplément illustré
Một năm.	6$00	6$90	6$30	5$50	6$60	9$00
Các làng và						
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Tomes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. K. KUNHUER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : TRẦN-HUY-LIỆU
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES
Sécomptent à raison de 1 franc au cent, chambre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
Une seule insertion. . . 0$20 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans le 1er page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái khuynh-hướng về Pháp-học của người nước ta bây giờ

Từ khi bỏ phép khoa cử, Hán-học đã đứng vào cái địa-vị đào-thải, bọn thiếu-niên trong nước ta xô đẩy nhau vào đường Pháp-học càng ngày càng đông; khắp chợ thì quê, đâu đâu cũng thấy mỗi năm mỗi mở thêm nhà trường, mà vẫn không dung đủ cho số học-trò vào xin học. Cái khuynh-hướng của người mình ngày trước và Hán-học thế nào thì cái khuynh-hướng bây giờ về Pháp-học cũng thế. Cái lỗi Hán-học của mình ngày trước, đến bây giờ ai cũng biết là hư-văn vô dụng, ai cũng nói là dân nghèo nước yếu bởi tự cái học hủ-bại ấy mà gây nên. Song, cứ thử lấy cái lỗi Pháp-học của mình bây giờ mà so sánh với cái lỗi Hán-học của mình ngày trước, thì e rằng cái tệ hư-văn vô dụng cũng chưa chắc đã khỏi, bảo rằng theo học Pháp-học như thế rồi nhất-định dân được giàu nước được thịnh, cũng chưa ai dám hạ một câu quyết-đoán hẳn-hoi

Thật thế, cái hư-văn vô dụng, cái hủ-bại là tự cái lỗi học của mình; cái đáng-tội đó không phải bởi Hán-học mà sinh ra, thì cũng chưa hẳn đã theo Hán học mà tiêu-duyệt ngay được. Cứ bình tĩnh mà xét. Hán-học tuy đến cái thời-đại bây giờ là cái thời-đại văn-minh phù cường này, thì có nhiều khuyết-điểm không thích hợp với đời nữa thật; nhưng cái thời-đại ngày trước, thì chính Hán-học cũng vốn có phải là hủ-bại, là hư văn vô dụng đâu: nào ngũ Kinh tứ Truyện, nào chư Tử bách Gia, trong đó cũng hiểm gì nghị luận chánh đáng, nghĩa-lý tinh thâm, có thể ưu dưỡng được tâm thần, mở-mang được trí-thức; nhưng thánh-quân hiền-tướng, anh hùng hào kiệt đời trước, cái mưu lược an dân trị-quốc cũng đều gốc ở đó mà ra; chỉ vì cái lỗi học của mình chuyên về đường khoa cử, đọc thiên kinh vạn quyển, mà rút lại không hiểu được một lẽ, không làm được một câu: sỡ-dĩ thành ra hủ-bại, thành ra hư-văn vô dụng, làm cho dân nghèo nước yếu là vì thế. Nay bỏ Hán-học mà học theo Pháp-học. Pháp-học thì thật vẫn hay hơn, tốt hơn Hán-học nhiều lắm; nói về sách học, thì nào sách luân-lý, nào sách triết-lý, nào sách chính-trị, nào sách lý-tài, nào sách khoa học, biết bao nhiêu là sách học hay có thể mở mang trí thức được cho ta; nói về trường học, thì nào trường sơ học, nào trường trung học, nào trường sư-phạm, nào trường y-dược, nào trường pháp-chính, nào trường nông-lâm, nào trường thương-nghiệp, nào trường công-chính, biết bao nhiêu là trường học tốt có thể đào-luyện được nhân tài cho ta; chính người Đại pháp nhờ cái học ấy mà đã được khôn-ngoan tài giỏi, giàu mạnh vẻ vang thì Pháp học sao lại chẳng hay chẳng tốt. Nhưng cái chữ học tuy đổi khác, mà cái lỗi học của mình vẫn không khác. Học chữ Hán ngày trước thì mục-đích tại cái bằng để danh, mà học chữ Pháp bây giờ cũng mục-đích tại cái bằng tốt-nghiệp, vẫn không chủ học để mà mở mang lấy trí-thức, đào-luyện lấy nhân tài; muốn học gì thì học, mà ngoài sự so sánh địa-vị tốt hay xấu, câu nhắc lương bổng ít hay nhiều, không có cái chí cầu học cho đến thật tinh thật giỏi. Trong một bài diễn-thuyết của quan Sarraut nói về sự mở trường Cao-đẳng, ngài có nói: « Cái trình-độ học càng cao, thì cái trình-độ thi càng ngặt, là có ý kiềm-điểm cái học-lực của học-trò xem có thực là biết là hiểu không; còn cái hạng những « con khrorô » chỉ biết học truyền khẩu thì nên loại cho hết. » Quả vậy, cái hạng người học-vẹn ở nước ta vẫn còn nhiều là cái hạng những « con khrorô »; trước kia là khrorô chữ Hán, bây giờ lại là khrorô chữ Tây; kết cục học gì cũng là hủ bại, cũng là hư văn vô dụng cả, còn mong gì mà làm nên được nước thịnh dân giàu!

Kiếp người Nhật bản trước cũng học Hán-học, đến bây giờ cũng theo Tây-học như mình; nhưng cái lỗi học của họ khác mình, nên học gì cũng không thành ra hủ-bại, cũng không thành ra hư-văn vô dụng được. Họ học Hán-học mà không nhiễm cái học khoa cử của Tàu; đương lúc trong nước Nhật bản Hán-học còn thịnh hành, có một phái theo học thuyết ông Chu Hi, gọi là « Chu học phái », có một phái theo học thuyết ông Vương-dương Minh, gọi là « Vương-Minh học phái » đều phát-minh cái học nghĩa-lý để bồi-dưỡng nhân-tâm thì giáo-cho nước nhà lại mượn chữ Hán mà đặt ra thứ chữ Hòa-văn, đến bây giờ những sách vở trước-thuật bằng chữ Hòa văn cũng thành một thứ văn-học đặc-biệt. Hán-học của Nhật-bản khác với nước ta như thế; đến Tây-học lại càng khác hơn. Họ học Tây-học chuyên về khảo-cứu và mô-phỏng; những người lưu-học ngoại-quốc đều chọn chuyên khoa mà học, tốt-nghiệp rồi về truyền-bá cho người trong nước; còn kẻ ở Tây-văn ở các trường trong nước cũng chỉ chăm về nghiên-cứu, không những là học nói học viết mà thôi. Ngày nay trong nước từ bậc trung-lưu trở lên, ai cũng phải biết thông một thứ chữ Âu-châu; từ chính-trị, pháp-luật, giáo-dục, thực-nghiệp cho đến các kỹ-nghệ đều in như Âu Mỹ, chính bởi học Tây-học đắc-pháp mà nên vậy.

Một nhà báo Nhật-bản nói chuyện về Tây-học, có nói rằng: « Học chữ ngoại-quốc trước phải định mục-đích cho vững; thử hỏi mình nhân sao mà phải học chữ ngoại-quốc, học rồi thì sẽ có cái ích lợi gì. Tôi học Anh-văn là vì không có Anh-văn thì không đủ trí thức vào học thức. Tôi muốn đem trí-thức văn học thức truyền-bá cho người nước tôi thì tôi phải mượn Anh-văn làm giới-thiệu. Văn-tự chỉ là cái khư-xác bên ngoài; nếu học mà không linh-hội được cái tinh-thần bàn trong, dù có giỏi văn-tự cũng là vô ích ». Lời nói xác-đáng thay! Kỷ-giả cũng xin nhỏ lời ông bác-sĩ Nhật-bản mà kính cáo các bạn thanh-niên trong học-giới nước ta rằng: Ta học chữ Pháp là cốt đem trí-thức và thực-học truyền-bá cho người nước ta, chứ không phải học chỉ vụ thi đỗ làm quan như lối ta học chữ Hán ngày trước. Có thế thì Pháp-học bây giờ mới không đến nỗi thành ra hủ bại như Hán-học ngày trước, mà cái khuynh-hướng của người mình bây giờ đối với Pháp-học mới thật được cái kết-quả lương-hảo về sau này vậy.

P.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris ngày 10 Septembre 1922

Việc nước Irlande

Tin *Dublin*. — M. Cosgrave trùng-cử Giám-quốc.

Việc Đông-âu

Quân Anh-Hồ-mai-kỳ đã chiếm được Smyrne.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 9 Septembre 1922

Hội Vạn-quốc

Đại-hội-đồng hội Vạn-quốc vẫn bàn về bản tờ trình về công việc của tòa Trị-sự. Hội-đồng nghe lời Lord Balfour chỉ nghị việc cổ-động trong hạt Sarre về việc chúng dân đầu phiếu nay mai M. Balfour lại có đối-tòa Trị-sự hội Vạn-quốc có quyền thẩm phán những sự thiệt-nại về việc cai-trị trong hạt Sarre. Ông nói rằng hiện nay không có thể cứu trợ nước Nga trong buổi cơ-cận được một cách công-hiệu hơn, thực là một điều đáng tiếc. Có viên đại-biểu bản trách tòa Trị-sự không trông nom đến việc Đông-âu, ông đáp lại rằng hội Vạn-quốc đã ra không phải là để ấn định những điều khoản giảng-hòa cho các nước, nhưng cốt là để bảo-thủ lấy cuộc hòa-bình vậy.

M. Socialeja (Nước Ý) có nói đến cái trách-vụ của tòa Trị-sự trong các vấn-đề nước Áo.

Việc Đông-âu

Ky-binh nước Thổ đã tiến đến miền duyên-hải bể Egée. Đạo quân Hy-lạp miền Bắc muốn cứu đạo quân miền Nam, hiện hãy vây ở vùng Ouchak, nhưng cũng bị quân Thổ-nhĩ-kỳ đánh phải lui.

Các đại-biểu Đồng-minh đã báo cho các đại-biểu Angora biết rằng Hy-lạp vẫn lòng rất quân ở Tiểu-á-tế-á về, nhưng Hy-lạp yên cần rằng hai bên phải đình chiến ngay.

Tòa Nội-các Hy-lạp đã từ chức Quốc-vương Hy-lạp đã gọi M. Szoulondis lên đến triều-đình Hoàng-thái-tử Hy-lạp hiện may ở Bucarest về quốc-vương đã ra chỉ-dụ đến Athènes.

Binh-quyền Thổ-nhĩ-kỳ có bị mất lợi-ích gì không là tuỳ ở thái-độ bên Giáo thì phải xử-trí.

Các quan đại-sứ Đồng minh có cảnh-cáo với quan Ngoại-vụ bộ Thượng-thư nước Hy-lạp về những sự quá đáng của quân-binh Hy-lạp đối với dân bên Giáo ở Tiểu-á-tế-á.

Một cuộc hay

Ngày hôm thứ tư, trung-tá Vuillemin cưỡi tàu bay từ Metz đến Strasbourg, Toulouse và Valenciennes đến ngày thứ năm lại trở về Metz. Ông đi cả thảy 28 giờ 3 khắc, một giờ đi được 97 kilomètres 500, cả thảy được 3000 kilomètres, thế là ông giữ cái giải Michelin.

Lại có một phi-hành-gia cưỡi một cái máy bay lớn mà đèo một cái máy bay nhỏ từ Londres về Paris.

Thị giá quốc-trái : 5% 61.65 — 4/ 1918 64.15 — 5% 1915-1916 76 97 — 5% 1920 89.90 — 6% 1920 91 47

Bordeaux, ngày 10 Septembre 1922

Hội Vạn-quốc

Hội-đồng đang bàn tờ trình về công việc của hội Vạn-quốc, thì nhân ông nghị-viên đọc diễn-văn. M. Quinones de Léon (Tây ban-nha) có tán dương công việc của hội Vạn-quốc đã làm được. M. Hymans (nước Bỉ) có tán dương cái chí hòa-nhã, cái công bằng của tòa trị-sự. M. Natchitch (nước Yougoslavie) có nói đến việc cai trị ở thành Danzig, thì M. Hanotaux có đọc diễn-thuyết thuật lại những kết quả tốt-tươi trong việc cai trị thành fy. Việc đại biểu nước Ba-lan có ca-tụng công cuộc của tòa Trị-sự đã gây được trong cái vấn-đề Haute-Silésie. Viên đại biểu nước Hy-lạp đọc 2 bản văn xong thì hội-đồng giải tán. Ngày thứ ba và ngày thứ tư hội-đồng không hội nghị.

Nước Pháp đối với cái vấn-đề thanh giảm quân bị

Các báo có đăng bức thư của chánh-phủ đại-pháp gửi cho hội-đồng thanh-giảm quân bị của hội Vạn-quốc. Nước Pháp có nói: Tự nước Pháp đã giảm cái niên hạn tòng ngũ xuống 18 tháng, và đã giảm số binh xuống hơn nửa 1914 là 200.000. Số chi-tiêu về việc binh bộ cả hải-quân và thuộc-địa trong năm 1910 là 7 618 000 đến năm 1922 giảm xuống còn có 4.908.000.

Báo *Temps* có nói: Có nước nào trong hiện-cuộng tự thanh giảm quân-dinh xuống như thế không?

Việc Đông-âu

Một đạo quân nước Tổ dư tướng Noury Bey đốc thúc tiến đến bờ bể Egée trước tiên đã được cái giới 500 livres turques, và một lá cờ của Mostapha Kemal ban cho.

Ở Smyrne thấy có những đội quân mộ của nước Thổ.

Các chánh-phủ viện Đồng minh đã chuyển đến chánh-phủ Angora một bức thư của chánh-phủ Hy-lạp xin đình chiến. Nghe đâu chánh-phủ Angora yêu cầu chánh-phủ Thổ-nhĩ-kỳ rút quân ra khỏi Tiểu-Á-tế-á và Thrace mới đình chiến. Mà khi rút quân ra khỏi miền Tiểu-Á-tế-á rồi, thì nước Hy-lạp phải thôi bỏ quân binh, chỉ giữ lại ngũ mấy ban binh mà thôi.

Tại Tuổi-dân nghị-viện

Ngày 5 Novembre này sẽ làm lễ đặt tại Tuổi-dân nghị-viện một cái bảo kỷ-niệm 10 đồng thứ-dân nghị-viện tử trận

Thế-giới tân-văn

Con cái các quan Giám-quốc Đại-pháp

Mới rồi có tin rằng nàng con trai út quan Giám-quốc Millerand đã tử-trận. Lại có tin rằng nàng mày cậu định làm nghị-viện như ngài. Nhân dịp này ta thử kể lý-lịch các con-cái các quan Giám-quốc sau này, xem càng là một việc hay vậy.

Quan Giám-quốc thứ nhất là Napoléon III chỉ có một người con trai bị người mợt giết ở Zoulouland. Bấy giờ người theo việc quân về ngạch binh nước Anh. Quan Thiers thì không có con, quan Thống-chế Mac Mahon có hai người con. Người con cả lấy công-nương Magnerite d'Orléans là con gái công-tước de Chartres, người con thứ hai làm quan đến chức đại tá, lấy Mlle Fresnessant. Hai đời ấy sau nhiều con cái lắm.

Quan Jules-Grévy chỉ có một người con gái, là vợ M. Wilson. Người ấy được hai người con gái. Người thứ nhất thì lấy bá-tước Gérard de Kergariou, người thứ hai thì lấy nam-tước Cerise, cũng đều nắm ngoại. Bà-tước là chữ-sự một hội Bác-hiểu.

Quan Giám-quốc thứ tư là Sadi Carnot. Ngài lấy người chị em họ là Mlle Dupont White. Ngài có ba người con trai và một người con gái. Người con trai thứ nhất làm quan võ, lên được đến chức thiếu-tá. Người thứ hai và người thứ ba lấy hai chị em Mlle Chrirla là con-gái một nhà buôn nước hoa. Người con gái lấy một quan thẩm-phán là M. Cuvisset, con-gái một nhà văn chương trứ danh và đã có ông cử vào Hàn-lâm-viện, nhưng lại có quan Thống-chế Joffre được nhiều phiếu hơn. Ông-mới mất hồi năm nay, tức bấy giờ ông-làm chức chánh tòa Thượng-thẩm Dijon. Sinh-thời ông có viết tiểu-thuyết trong báo *Temps*.

Quan Casimir Périer lấy một người chị em họ tên là Mlle Périer. Ngài sinh hạ được hai người con: một người con trai và một người con gái. Người con gái lấy M. Sommier, chồ một xưởng lọc đường lớn. Người con trai là Claude Casimir Périer, lấy Mme Simone, trong buổi chiến-tranh mới rồi khi-càng đương cung chức đại-sứ, thì-ông đã bị bại ở trận-tiền.

Quan Félix Faure có hai người con gái, một người lấy một ông kỹ-sư, một người là một nhà văn-học có làm nhiều sách tây Mr Goyau là một nhà phê-bình chuyên môn về các tôn-giáo học, mới rồi lại trúng cử vào Hàn-lâm-viện.

Quan Loubet được một người con trai và một người con gái. Người con gái lấy một quan thẩm-phán tên là Sonheyran de Saint Prix. Người con trai thì làm chức cố-vấn tại tòa thẩm-phán tài-chính. Hiện nay người thứ hai mất đã hai năm nay.

Quan Fallières được hai người con. Người con gái lấy M. Lanes là chánh ngân-khố ở Versailles, người con trai thì làm thầy kiện sung chức nghị-viện ở hạt Lot et Garonne.

Quan Poincaré không có con.

Quan Millerand có bốn con: Hai con trai và hai con gái. Người con trai lớn là thư-ký riêng của quan Giám-quốc, còn người thứ hai mới đỗ tú-tài.

Một cái tòa-án chung của cả thế-giới đã khai-mạc

Tòa Quốc-tế thường thiết Pháp-đình của hội Quốc-tế liên-minh sáng lập ra để chánh-thức khai-mạc tại điện Binh-hòa Hải nha (La Haye) ngày 15 tháng Février năm 1922 này; đó thật là một cái thỉnh-điển rất lớn trong lịch sử loài người. Xin thuật cái ngành khái như sau này:

Nơi địa-điểm tòa Quốc-tế thường-thiết ấy áp-đình định ở điện Binh-hòa Hải-nha. Cái điện ấy có tự năm 1903, của một nhà đại-phú-hào nước Mỹ Carnégie quyên tiền kiến-tạo phí hết 150 vạn đồng vàng Mỹ, to tất đẹp để vô cùng. Ngày pháp-đình khai mạc, trong thành Hải-nha trọn đã có thứ có các nước; nhà giáo-đường khâm chúng khánh-chúc; ông Drummond là đại-biểu hội Quốc tế liên-minh, ông Villalonga là đại-biểu Quốc-tế lao-động-cục và đại-biểu các nước đều tới dự lễ; nữ-vương cũng thân-hành nước Hà-lan cũng đến đọc chúc-từ. Bắt đầu ông Pháp-viện-trưởng tuyên-bố các pháp-quan tân lễ tuyên thệ; những quan phái-sự cũng phó phán-sự nhất-loạt một tờ-mẫu pháp-phục y thứ-tự tuyên đọc lời thề rằng: Tôi xin tuyên-thệ, tôi thấy chung giữ cái chủ trương ở trong tâm tôi mà thi-hành cái chức-vụ tham phán-sự viên tại tòa Quốc tế thường-thiết Pháp đình. Tuyên-thệ xong ông pháp-viện-trưởng đọc một bài diễn-thuyết, đại-lược nói Quốc tế pháp đình phải có được cái quyền-hạn thế-giới-tính, trừ ngoại pháp-luật với luận phương-diện nào không nên chịu chế hạn ai cả. Lại nói: Quốc tế pháp đình cũng mạo thật là một sự tổ-chức loài người để giảm về cái tinh-thần văn-hiệp ở trong tiến-hóa văn-hóa chung của thế-giới; hợp hơn 50 nước quốc gia mà hiệp lực họp tác, đó là một cái kỷ-nguyên mới vậy.

Pháp-sự viện-trưởng tuyên thệ xong mười hai quốc-tịch, đều đã có cái tư-cách đề qui-định ở trong qui-ước quốc-tế pháp đình; 1° những người ở trong bảo-quốc đã làm tới các tư-pháp quan viện; 2° những người pháp-luật-học trứ danh và khoa nghiên-cứu quốc-tế pháp-luật

Lần lễ chính chức khai-mạc xong, bản đình cải-chương-trình biện sự rồi lại phân tán, đến ngày 15 tháng Juin mới lại họp, bấy giờ mới khai đình thẩm phán các sự kiện quốc-tế. Nghề đâu cái án kiện khai thẩm thứ nhất tức là cái án chánh-phủ nước Pháp kiện Quốc-tế lao-động cục có phải bao quát cả những công việc ở trong đó không, xin chư pháp-đình đoán định vậy.

X.

Nam-quốc hiếu-tử ca

(Cả thảy 42 truyện)

(Tiếp theo)

Bài thứ mười hai

Phan-đăng-Doanh

Trông ngọn núi Hải vai ngất-ngưởng, (141)
Nhờ đến người ở đất Đăng-thanh.
Họ Phan tên gọi Đăng-Doanh,
Mới mười ba tuổi xuân xanh non người.
Cha mẹ sớm vắng chơi chín suối,
Trên còn bà sớm-tối trông-mong.
Lội bờ hái mướng rau cần, (142)
Cây-cỏ vững gốc, lá mang sống-sánh.
Sự đầu bông biết thơm tròng tỉ (143)
Cái tài hay về giỏi thuở qua.
Hang tàn, là giống giữ pha,
Trẻ không thọ, buồng là già nào thương.
Tình bà chán không thương lỗ-tỗ,
Một mình ra nuôi-nỡ xin thay.
Dập mồi tắt được cho hay,
Dẫn thân con trẻ, đăng tay giúp già.
Làng Tả-đỏ (147) nghỉ là trọn vẹn,
Lại qua đời, thì yên hơn xưa; (148)
Tuổi say đã được vay xưa,
Sông Phàng nái Nhuệ (149) còn mơ-tưởng người.

Bài thứ mười bảy

Vũ-huy-Dậu

Người họ Vũ có người Huy-Dậu,
Ở hết lòng hiếu-thảo thờ cha.
Thái-bình riêng chốn một nhà,
Cái mái rượu nếp, cha già vẫn ưa.
Chẳm cần sớm tháng đi mua rượu,
Đã Đông-triều tạc lại lên vòng-quanh. (150)

141. Núi Hải-vai thuộc huyện Đông-triều tỉnh Quảng-yên.
142. Lội bờ hái mướng là lượn bờ đuổi theo.
143. Cây gió tốt ở trong đương trong gió là cây đồng ; cây có đồng rồi mưa đó, tăng đương trong gọi là bông tỉ.
147. Vùng trung Quảng những tên là Tả-đỏ, nhưng không biết là làng nào.
148. Đương người đi thì yên, sau khi đi rồi thì yên hơn xưa, nghĩa là người đi có ích cho dân.
149. Sông Phàng và sông Nhuệ đều chảy qua tỉnh Hà-đông.
150. Những chữ này tuy là trong câu khách thực-tế-ông Tiếng ông là Đông-triều nghĩa là Đông-triều, Đông-Đông-Anh Phú-yên gọi con là ông, gọi ông là gọi.

Rượu nồng tối vị Kim-long. (151)
Còn cần nàng Trác Lâm-cùng chi
đây, (152)
Duyên hương khí gặp thì bồi non bể,
Vì bằng khi gặp thì thì thường.
Người trong khi loại khôn lường, (153)
Thanh lâm Đồng sớm ra trường học
đơn, (154)
Nghĩa kinh giới chi còn mong báo,
Những lăng son chim sáo khoe màu.
Nỗi canh vì một cái sầu, (155)
Mà cay đắng nỗi Hiền-tiên nhiều bề.
(156)
Truyện Tăng-tử canh lê còn đó, (155)
Dứt tình riêng cho tỏ tấm lòng.
Vì ơn nên nhẹ chữ tòng,
Tại nài nên phải phụ lòng với ai.
Truyện thảm đặt ngoài tai giới thoảng,
Sự hiếu này đã đáng công phu.
Một lòng sống thác đã phu,
Cứ gì mũ chuỗi áo sô cho phiền.
Điếu hào đáp đã yên dạ nghỉ,
Đạo hiếu từ nào chỉ ba đông.
Tấm lòng ghi với nước sông,
Kia non An-tử, nọ đồng Hàm-giang. (158)

Bài thứ mười tám

Lê-văn-Trinh

Tính hiền cần một nhường sau trước,
Dạ kính thành gang tấc chín ghê.
Ấy người quê quán đâu kia,
Bắt mê-hồi lấy bát canh. Nhân trông thấy ruộng vườn tiêu - điều, tưởng-tượng đến cách-sinh nhai của nông-dân khó khăn đường bao.

Trong vài giờ đồng-hồ, xe đến ga Phù-lý. Đoàn xe qua cầu sắt đã trông thấy sở điện bảo, ngay đấy có nhà Debeaux Raoul cũ. Đứng trên xe trông ra phố Châu-ấn, lại nhớ đến cảnh cũ người xưa. — Khi tôi mới tuổi có ở tỉnh này lần — Kia dốc Chợ: Phảng phất đến những lúc chiều chiều về mùa hè ra bờ sông hóng mát. Cảnh chùa bà Piều còn đó; người quen thuộc trước nay đã ở đâu ? . . . Nếu ta có thời giờ thăm cảnh, tất sự hoàn cầu bấy lâu khiến cho ta ngẹ ngác bởi bỡ trong dạ. Xa tỉnh lị có chùa Bội-châu ở trên núi phong cảnh xinh đẹp. Chùa rộng rãi mát mẻ chỗ này các phó tượng bực trên bực dưới la liệt, nơi kia có thập-điện : chỗ thời cưa xẻ, kìm kéo lưỡi, bổ vực đầu vứt lên bàn trông : chỗ thời hòa kiếp nhân với, lại có chỗ hòn lên làm người. Thuế tôi còn nhỏ, phụ huynh đưa đến xem động có cắt nghĩa đạo-lý cho tôi nghe ; tưởng tượng như hình-pháp của nhà Diêm vương hiển hiện có thật vậy. Tôn giáo nào cũng khuyên người ta theo con đường chính đạo. Nhưng kẻ bạc ác có nghĩ đâu đến âm-đức, chúng chỉ lừa lọc phần trác cho thỏa tâm dục, chứ có sợ hoạ tồn nhân cách đâu, có nghĩ đâu đến thiên đường địa ngục.

Đúng 8 giờ, xe lửa lừ chạy đi qua cái nghĩa địa bên cạnh đường cái. Trông thấy con đường ấy lại nhớ đến nhà thờ Kẻ sở. Anh L. bây giờ tòng sự ở Hà-thành đã một lần đưa tôi đến nhà in thuộc về nhà thờ này mua, tôi còn giữ được quyển chuyện biến ngôn. Đó là một vật kỷ-niệm ở Phủ lý tôi còn giữ lại được. Ngồi trong xe đương tư tưởng đến chuyện cũ cũng người thân thích ở Hà-nam, đồng hồ điểm chín giờ, xe đến ga Nam-định. Tôi có dịp được xem cảnh tỉnh Nam. Ấy là vào kỳ thi Pháp-Việt năm 1915. Xe ở Vinh ra chậm ở Chợ-gành mất 16 phút đồng hồ, nên có đài thôi giờ ngắm cảnh. Trừ hai thành-phố Hanoi và Haiphong — bây giờ Nam-định cũng là một thành-phố — tỉnh Nam vào bực to hơn cả các tỉnh ở xứ Bắc-kỳ. Cảnh cũ có tráng thì. Trước kia cứ ba năm lại có một kỳ cảnh thành-phố Nam-định huyên náo nhộn-nhịp, vì đông người các tỉnh đến ứng thí : kỳ thi thương. Hàng vạn con người ứng thí, lại thêm thân-thích theo sau ; có khi số người đi thi một, người nhà đi xem thi thêm một lần là ở phố hàng Trạo cũng thành ra chật hẹp ! Từ khi bãi thi cử Nam-thành ức cách bế nằm không có cái cảnh tượng huyên náo như xưa nữa ; mà ai ở phố hàng Trạo cũng không được gặp khách hào hoa phong nhã nhân ngày gong lên ống quyển mà càng sĩ là người tri-âm. Hồi tưởng đến cảnh cũ mà nhớ đến làng Nho nhỉ.. Phong hóa Nam-định vẫn còn nền nếp cũ. Không đến nỗi như ở mấy kinh-thành đô hội, vì phong trào sô đẩy, mà luân thường phong hóa có phần suy-vi. Phần nhiều thấy đua đòi trong cuộc truy hoan, bóng bẩy bề ngoài, nên về đường vật chất tiến-bộ mau hơn về đường tinh thần ; nên chi có người bảo là văn-minh người vỏ! Từ bấy đến nay cách bảy năm trời, mà trong những người quen ở Nam thành nay đã ở nơi khác, chán ngán nữa là có người đã ra người « thiên cổ » ! Xe vẫn vụt chạy.

Nãy xe lửa lừ chạy qua cầu sắt, ở đằng xe ra đã trông thấy chùa Non-nước Ở, rõ ràng chùa ở dưới chân núi và ở trên bờ sông. Cách đây mười năm, nhân có anh em nhà làm việc, tôi có dịp đến xem phong-cảnh tỉnh Ninh-bình. Nói Cảnh điều ở đằng sau chợ tỉnh. Còn những nơi thắng cảnh khác như Thổ-tích động, Địch-lộng, Bích-động, Hoa-lư, Trường-an, Hoa-lư là quê-hương vua Đinh-tiên-hoàng và là kinh-đô của Đại-cồ-việt về đệ thập thế-kỷ. Đến nay cách mười thế-kỷ, lâu đài ngày-nga tráng-lệ giải đến bao phen nắng mưa ; sự xanh của ghi chép công-nghiệp Đinh-bộ-Lĩnh đuổi mười hai sứ-quân. Ôi, đời nào thuở nào cũng vậy, cái mạnh lực lại quyền có mê âm lòng người. Đã từng trèo non xem cảnh, ngắm cảnh hoài-vọng đến đền cũ tích xưa.

Tôi đi Phát-diệm xem mấy nhà làm chiếu, người Trung-kỳ-hoa đông chủ trương. Lúc bấy giờ, kẻ bộ thu được cái lợi xuất cảng chiếu cũng không bé. Cói là một thứ sản-vật ở nước Nam, mà người nước Nam không thu được đợi lợi. Không rứ gì một thứ chiếu, còn nhiều hàng-hóa khác không lọt qua tay người Hoa-kiều. Người có tài kinh-doanh, nên hơn ta. Ba bốn năm nay, người Nam-Việt ta mới có người đứng lên mở xưởng làm chiếu để bán ra ngoài. Xưởng chiếu ấy ở Thái-bình. Chiếu ở xưởng này đệt kể đã là tinh-xảo. Không những một thứ chiếu, chúng hàng xuất cảng như ngô, gạo vợ, lạc, v. v.. nếu ta tìm đến tận nơi mua, thì đồ được người môi-giới, thêm được một phần lợi.

Ở Phát-diệm có một nhà thờ to, trong toàn cảnh ngay ngã Ba Hải giế, tôi có được nghe nói rằng cụ Sáu người hẳn-xứ, là một bực rất khôn ngoan. Người ở xứ ấy kể được chịu ơn ngài nhiều. Phần mộ ngài để ở giữa sân nhà thờ thì phải. Tiện đường tôi đi Nho-quan. Lâu ngày chỉ còn nhớ phảng-phất phong cảnh. Ở đấy có làm sân nhiều, như sa-nhân, kim-ngân-hoa, bông. Ta có thể bán những đồ hàng thường dùng cho thổ-dân, rồi lại buôn lâm-sản về đường xuôi. Trên bờ sông có phố-phường bán buôn. Cách phố-lị đó mươi kilô mét có người Thổ, người Thái ở.

Xe lửa rúc còi từ biệt ga Ninh-bình.

(*Còn nữa*)

Thanh-trai, Trường qui-bình.

Tại trường Sư-phạm

Danh sách các học-sinh trúng tuyển

Trường Sư-phạm nam giáo-sư đã thi xong từ chiều thứ bảy trước. Danh sách các cậu trúng tuyển, được vào học ấn lương tại trường Sư-phạm, đăng số thứ tự như sau này :

Ng. đức-Giang, Tchan-quay-Dênh, Tô-Luân, Phạm-v-Thụy, Ng. v Thành, Ng.-đình-Du, Trần-văn-Ý, Trần-văn-Trọng, Ng. đức-Chinh, Nghiêm-xuân Da, Đàm-v-Thuận, Lê-thiện-Thuật, Phan-v-Thanh, Đặng-v-Vinh, Nguyễn đức-Thận, Ngô-quốc-Trinh, Nguyễn-trọng-Hiệp, Mai-vinh-Niên, Ng.-v-Vũ, Ng. v-Vỹ, Chu-v-Bách, Phạm-Thành, Lương-duyên-Tông, Tạ-v-Vinh, Ng. trần-Liên, Đào-v-Linh, Lê-ưng-Mộng, Nguyễn-hữu-Vân, Ngô - đình - Khai, Hoàng-v-Tỷ, Đỗ-Thọ, Lê-v-Hanh, Đỗ-v-Hoan, Ng-công-Hoan, Phan-văn-Hướng, Trần-văn-quốc.

Hội-đồng sát hạch lại lấy thêm 10 người sau nầy, phòng khi có chân khuyết thì bổ vào thay là MM. Lê-văn-Nghiêm, Lê-trọng-Ân, Ng-đình-Cửu, Lê-đình-Phong, Lê-phạm-Quang, Ng-đình-Bông, Ng-cảo-Miễn, Đào-tiến-Long, Ngô-v-Thịnh, Ng-hữu-Thu,

Bản quán có lời mừng tất cả các cậu.

VIỆC HANOI

Tin thu. — Tàu *Lieutenant de Mitsessy* khởi hành ở Saigon đi thẳng ra Haiphong ngày 10 Septembre 1922, hồi 4 giờ sáng.

Tàu *Angers* tới Haiphong ngày 11 Septembre, hồi trưa.

Quan thẩm phán Briffaut tạ thôi — Quan Lãnh-sự pháp tại Tsingpắi vừa mới điện trình quan Toàn-quyền rằng quan thẩm-phán Briffaut mắc bệnh có ít ngày, chẳng may tạ thế tại thành-phố ấy ngày 9 Septembre vừa rồi.

Quan Toàn-quyền báo tin ấy cùng quan Tư-pháp Tổng-trưởng thì có lời lòng chia buồn với ngài và tất cả các quan trong ngạch Tư-pháp. Thành phố Thượng-hải cất đám quan Briffaut rất long trọng.

M. Briffaut sinh ngày 7 Février 1877 tại Verdun, kỳ thầy làm chức quan Tòa dự khuyết tại Dakar ngày 30 Novembre 1903.

Rồi sau vẫn sung chức ấy tại Châu-đốc Bến-tre, quan tòa hòa-giải tại Tây ninh, quan Biện-lý ở Long-xuyên quan chánh tòa án Vinh-long, quan cố-vấn ở Saigon rồi ở Hanoi.

Khi quan chánh án Toussaint ở Thượng-hải về Hanoi sung chức Chưởng-lý thì quan cố-vấn Briffaut được quan Thượng-thư ngoại giao bổ làm chánh tòa án Thượng-hải ngày 1er Avril 1922.

Ngài có chân Luật-khoa tiến-sĩ và có soạn nhiều bài nhiều sách về luật Annam, có Hán-làm bội-tinh và Long-bội-tinh. Khi ở Hanoi ngài có sung chức giáo-sư, rồi lên đốc học trường Cao-đẳng Pháp chính

Các quan đại-hiền. — Có tin rằng đến khi quan rai tri de la Brosse thủ hiến bắt Quảng-châu-loan về quí quốc thì quan thổ-hiến của M. Krantheimer lại đi trọng nhậm bạt ấy.

Còn chức Công-sứ Thái-bình thì có lẽ để dành cho quan cai-trị Sénélar hiện sung chức sự sở Mật-thám. Tin ấy nghe đồn đã lâu nay có lẽ là thực. Nhưng M. Sénélar có đi thì cũng đợi quan cai-trị Gilis chánh sở Mật-thám ở Pháp sang đây, rồi ngài mới đi Thái-bình.

Các trường trung-học mở cửa. — Các trường Sơ-học Pháp-Việt đã mở cửa từ ngày thứ hai đầu tháng, hôm nay thì đến lượt các trường trung-học là trường Bảo-hộ, trường nam nữ Sư-phạm, trường Trung-học Tây, trường nữ lưu học sinh Tây. Còn các trường Cao-đẳng tuy học-sinh ở Trung-Nam-kỳ ra đi nhiều, nhưng đến ngày 1er Octobre mới mở cửa. Cái quang-cảnh ở Hà-thành mấy ngày hôm nay thật là vui vẻ vì các học-sinh các trường. Các hàng sách và giấy bút bán chạy không biết thế nào, có hàng ngày thu được tới hàng trăm đồng.

Phường hát Tây của Bắc-kỳ. — Phường hát Tây của Bắc-kỳ mà M. Dupuis làm chủ thì đến ngày 22 Septembres này sẽ xuống tàu *Armand Béhic* ở Marseille chạy Haiphong. Như vậy thì đầu tháng một tây ở Haiphong đã khai diễn được rồi, vì nằm nay nghe đâu phường hát diễn ở Haiphong trước, rồi mới lên Hanoi sau.

Một việc thiệt lớn. — Chiều hôm thứ bảy, hồi 4 giờ, tại số Lục-lộ Hanoi đã đầu giá thiệu việc đổ đất xây cầu cống để làm con đường đào ở Thái-nguyên dài 11.839 mètres ở Thái-nguyên.

Việc làm đáng là . . . 450.9 5p, 60
Tiền dự phòng là . . . 40.044 40

Các nhà đến thầu bỏ như sau này :

MM. Nam-sinh	tăng 3 °/.
Ponchat	— 9 °/.
Ng-kim-Lân	hạ 5 °/.
Tiêu-viễn-Soạn	— 9 °/.
Bùi-huy-Tín	— 9 °/.

Sté des Grands Travaux d'Extrême-Orient — 12 °/.
Vernet — 20 °/.

Vậy M. Vernet được tạm thầu.

Bán một cái xe Ô-tô « Ford » còn tốt lắm. Giá 1.000 $ 00.
Hỏi tại bản-quán. 3326

Hội-đồng thành phố. — Hội-đồng thành-phố đã họp tại tòa Đốc-lý tối hôm 8 Septembre vừa rồi, có quan Đốc-lý Mourroux làm chủ tọa.

M. Lagiaquet có đọc tờ trình của các tiểu ban xét về việc trưng in các giấy má số sách, in về thuế chợ, việc trưng thịt cho Trại bách-thú.

Người lĩnh trưng việc đánh cá ở hồ Trúc-bạch xin trưng thêm một bạn nữa, nói rằng phải 5 năm thì mới có lợi, và trước kia phòng việc ngăn lại thì cái bờ đê ở hồ có bị khơi để tháo nước thì cá sang cả hồ Tây, người lĩnh trưng đánh cá hồ Tây cũng hỏi là cá ở hồ Tây sang cả hồ Trúc-bạch. Hội-đồng định rằng đã gia hạn thêm một lần rồi thì bây giờ không gia hạn thêm nữa, nhưng bây giờ nên đấu-giá bay là cứ làm tờ hợp đồng *hai bên cùng thuận* thì hơn. Hội-đồng bàn nên làm hợp đồng, e rằng đấu giá lại không được bằng cái thêm thu *bây giờ* là mỗi năm 1700 đồng chẳng.

Hội-đồng lại bàn về những việc các tư-gia gieo mua công thổ, cũng có việc thì y rồi và nhiều việc thì hoãn đến phiên khác.

Công-ty thổ trạch có giảm bán cho thành-phố cái phố Rue Nouvelle và tỉnh thêm những tiền đặt đèn điện là 215 p. 29. Hội-đồng ưng thuận.

Hội Tri-tri xin tăng số tiền trợ cấp 100 lên 300. Năm nay Hội-đồng tăng cho một trăm, còn đến sang năm sẽ liệu sau.

Về việc trưng nhà bát tây thì Hội-đồng định hãm M. Dupuis là chủ phường hát sẽ được giấy đi tàu cho bạn hát, tiền máy đèn thành-phố cũng cho, nhưng tiền nộp các nhà soạn-kịch thì chủ phường phải chịu lấy.

Việc mua xe máy tưới đường là việc xong rồi, máy ở bên Tây đã bắt đầu gửi sang rồi, chừng cuối tháng này thì tới nơi

Phòng Thương-mại Saigon. — Trước kia có chỉ dụ gia hạn các ông hội-viên phòng Thương mại Saigon, nay chỉ-dụ ấy lại hết đi.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ bảy*).

MỚI XUẤT-BẢN LẦN THỨ HAI

SONG-PHƯỢNG KỲ DUYÊN

của NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch-thuật

Có sửa đổi lại nhiều, có thêm nhiều các bức tranh vẽ của hai nhà danh-họa tại Hanoi là M. Tạ-đình-Ninh và M. Trần-Phênh

Lại có mấy lời bình-phẩm của Ngô-thì-Quyên nữ-sĩ

Giá bán . . . . . 0$ 50
Tiền cước gởi (mỗi quyển). **0 . 20**

Ngài nào muốn mua, cứ gởi thư và mandat cho NGUYỄN-ĐỖ-MỤC
Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi.

Có bán lẻ tại bản-quán và các cửa hàng sách.
Mua buôn nhiều có trừ hoa hồng.

Số 10

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả : PHẠM-BÁ-CẨN

Hậu-Lương nghe nói, hầm hầm nổi giận, quát lên mà rằng :

Tội thì còn được việc gì, quản lệnh thế nào, ta đây vẫn nhớ, các quân dao phủ đâu, đem tên nầy ra chém. Nói chưa dứt lời, thì các tướng xám đến xin hộ, Hậu-Lương bụng còn đương tức, sai đẻ đánh 100 roi. Tam-nương thấy không bắt được Hành-ngọc, liền khóc lóc giở vào rằng sẽ kêu rằng :

Chàng sao phụ-bạc, tôi thề không đổi tiết theo người, xin trời chứng giám, nói xong chạy buột về phòng.

Một tác lâu, Hậu-Lương ngoái con giáo, giở về thư phòng, vừa ngồi, thì nghe có tiếng khóc lóc, mấy tên thị tỳ đều lóc rã rượi, chạy vào qui xuống thưa rằng :

Dám liều đức-công, cô tôi đã chết, Hậu-Lương nghe nói vội vàng rảo bước chạy sang phòng Tam-nương thì thấy nàng đứng tựa vào bàn, mắt chảy thành vũng: trang ra đầy nhà, nước ngực còn chảy một thanh gươm, mũi từ đó mà chảy vọt, trông một xám đen, chân vẫn hãy run lẩy bẩy. Hậu-Lương liền chạy vào rút thanh-gươm ra, thì nàng ngã sấm xuống dưới đất, nằm lên trên vũng máu đào. Hậu-Lương vừa giận vừa thương, đến gần xem thì mình đã rã rượi, nhưng ngực vẫn còn thoi thóp. Hậu-Lương đến gần mà rằng :

Khổ thân em nhỉ! Tam-nương trông mặt nhịp lại, hai hàng nước mắt chảy ra như nước mưa. hòa lẫn với máu mũi, bỗng nghiến răng kêu lên một tiếng rồi tắt hơi. Hậu-Lương vỗ vào thây mà khóc, rồi truyền quân-sĩ sắm sửa đồ khâm-liệm, quân sĩ vâng lệnh, thì trên giường thấy hai phong thư, đem ra trình Hậu Lương. Hậu-Lương gạt nước mắt, mở thư ra đọc lên rằng :

« Anh ơi . . .

« Em phận mỏng duyên ôi, sinh « chẳng gặp thời, tính duyên trắc trở, « suốt đời ở vậy cũng chẳng thú gì, « một tiết theo người, lòng chết đã « quyết, trong tình xương-thịt, anh « có thương thì xin đắp điếm cho một « nắm đất rạch-ròi, thế là em đã được « đội ơn muôn vàn, em rất vui lòng « chết vẻ danh nghĩa, không còn ân « hận điều gì, chỉn suối ngậm oánh, « kính chúc anh sống lâu nghìn tuổi.

« Đào-một :

Tam-nương quyết bái.»

Hậu-Lương đọc xong, trong lòng thương xót, mỏ đến bức thư thứ hai, đọc lên rằng :

« Tôi là kẻ bất nghĩa, viết dây mấy « rạn mà viết bức thư nay, cầm bút « thờ dài, trông bóng thì-mi thẹn. Tôi « vốn là kẻ vong mạng, nhờ đức ông « quá thương cho được kết duyên « cùng nàng, tưởng thật là vinh hạnh « vậy. Thế nhưng tôi còn cần phải có « nghĩa-vụ, không dám đem tình « chân chiếm mà quên trời đất chỗ « che, chim Việt cành nam, không lúc « nào là không nghĩ đến, thế đâu « dám đem lòng phụ nước mà có « thẹn với non sông. Trước kia vâng « lời kết hôn, chẳng qua một sự bất « đắc dĩ, tình với nghĩa hai đàng khôn « vẹn, vậy xin nàng thứ lỗi cho, mà « nơi cho đào-ngọc biết một sự khổ « lòng của tôi, tôi được nhờ ơn lắm « lắm. Còn nàng thì ở nhiều nước « nghiêng thành, lo gì không có chỗ « gọ cầu rui ấm, cũng kì ông nên nghĩ « đến kẻ bạc hãnh mấy làm gì. Than « ôi, mấy bay cuộc thế, nước chảy « tình sâu, năm canh mơ tưởng duyên « hồ hững, sầu khắc khoải cây gỗ « thắm sầu. Duyên nợ ba sinh, bỗn « bề vì đàn thêm nỗi; tài ân mấy lúc, « trăm năm nghĩ đến ma đau.

« Nay kính.

Kế bọc hầm Bạch-hâu-Ngọc viết bức thư nầy. »

Hậu-Lương đọc xong xé nhỏ tờ thư, nghiến răng trợn mắt mà rằng :

Đồ chó, chết với nghĩa, ta giận nước sông được thật mày, bây giờ phụ nghĩa quên ta, mà còn dám đem tấc lưỡi không xương biện thuyết lêm mép, trời không chứng mày, em ta chết oan cũng là vì mày, vong hồn nó có thiêng, chớ thử cho thằng bạc-hãnh. Em ơi, ta bại em, người như thế mà như thế, trời ơi. nói xong sai mở lọng giết trảm để tế Tam-nương, rất là trọng thể.

Nợ duyên sau trước tình nghĩa lỏi thỏi, hoa lần ngọc ám đã rồi, một đời nàng nhỉ thương ôi con gì hỡi bạn tu-mi!

CHƯƠNG THỨ MƯỜI TÁM

Chiếc nhạn lạc đàn, cánh hoa lìa đóa, nhị tình đã đành rằng khác bóng, hương cũng tâm chốn đã phỏi phai. Tạ-Minh Kinh-Ngọc từ lúc nửa đêm bàn nhau cất lẩn trốn đi, không ngờ bị quản giặc đuổi bắt, thành ra hai người lạc nhau, bao nhiêu tu-phả đều ở tay Hành-Ngọc, còn Tạ-Minh thì trong lưng không còn một đồng nào, chỉ còn có trơ bức địa-đồ bằng vải, đến lúc cùng đường, chẳng đành phải ngày vào trong trại xin ăn tối vào túp có lều tranh, đỉnh xiên quán đỏ để ngủ nhờ. Đêm thì khắc không thông hồ ám, đường lối lại không hỏi thăm ai cho được, vậy đành cứ nhắm mắt đi liều, lầm lúc lại vào rừng không biết lối ra, tức mình những muốn tự-tử, nhưng đối với cảnh đã mọc lớn chồm, cây đổ ngổn ngang, nước xám như chàm, nuốt kèn tựa sấm, thì trong lòng lại nực ngẫn bàng hoàng. Rồng-rã như thế thì đi thấy tiết trời đổi ra lạnh lẽo, lá cây đã thấy chớm vàng, mới biết rằng sang thu vậy. Một hôm, chàng nghĩ thầm : Ta cứ thế này mãi, thì giá đời cũng chẳng đến nhà, rồi rã sức mất, hầm hoe rầu rĩ, mưa gió sương sương, đến là những thứ hại ở đất đi, và chẳng tiết rã đã tới, áo có vải mành, nếu không tìm được lối về thì đành là mệc đói với đất vậy. Thế nhưng còn sống còn đi, trời có lúc quê cũng gầy chân bấy giờ ta mới sợ. Á nhưng ta quản, giờ ta phải cứ hướng đông mà đi, thì may ra mới về được. Ừ mà phải, trước kia sao ta không nghĩ ra. Chàng nghĩ thế, rồi liền cứ trông mặt trời để định phương hướng, không bao lâu thì đã đến chỗ người kinh ở, chàng mới sẽ hỏi thăm lối về Phú-lương. Có một bữa, chàng đi rong đường xin ăn, bỗng gặp một người, nhác trông quen một, nhưng chưa nghĩ ra ai, người ấy cũng ngước mắt nhìn Tạ Minh, chàng nhìn mãi không tiện, liền bước chân đi, người ấy cũng đi theo. Tạ-minh cũng đi vài bước lại quái trông lại, một lúc lâu chàng liền đánh rạn hỏi :

Thưa ông, ông theo tôi có việc gì? và ông coi như tôi có quen mặt, không biết có phải không? Người ấy nói :

Tôi cũng nghĩ thế, nhưng không biết có....

— Có gì? tên ông là gì? cứ nói tôi khắc biết.

— Thế tên bác là gì?

— Thế tên ông là gì?

— Bác không chịu nói tên, mà bắt người ta phải xưng tên, thì đối mình khi khoan dong, nhưng đối người thì khi ngặt.

— Thôi, tôi là kẻ khốn cùng, hỏi tên ông cũng khi vô-phép, vậy mình xin ông đừng theo tôi, người tôi bẩm liều sẵn xa, nói ra nữa thì còn sỉ nhục. Nói xong liền quay đi, người ấy thấy thế, nắm tay chàng mà rằng :

Không, vậy thì tôi nói cho bác biết, tên tôi là Dương-á-Tam. Chàng nghe nói, trong tâm lĩnh như nở rộng ra, liền ôm lấy Á Tam mà rằng :

(*Còn nữa*)



ĐỒNG-HỒ VÔ KÊN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy tốt chắc chắn

Có cả đồng đeo tay bằng gia rất đẹp

Giá đặc biệt để quảng cáo, đi mua gửi bán dần

Giá . . . . . 5 $ 75

Bán ở hiệu :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

3099

HỎI KẺ PHẢI ĐAU

Hãy bớt nỗi người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đi chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã không chữa chắt nhà rồi hãy hỏi những người phải đau khí quản đã khỏi hẳn, hoặc phải đau ở phổi ; nay bởi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tế nhược tiểu. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong mỗi năm, cứ độ 100 nam nữ giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Bởi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao năm đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy xe viết thư cho hiệu Bảo-chế **MONTÈS** số 84 *Paul Bert Hanoi* mà mua một lọ **BRONCHOSERUM** giá là 2 $ 50. Sáng về nhà trước khi ăn cơm. Lại uống một thứ nữa, sống một lọ, thì tuổi khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0 $ 90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12 $ 00

Bộ từ 1 $ 80 đến 2 $ 50 (*tùy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống*) ⊛

Thuốc chữa bệnh hen rất hiệu nghiệm

(SIROP N)

Một chai. . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . . 4 $ 45

Bộ 6 $ 70 đến 9 $ 80

Sáu lọ. . . . . 24 $ 50

Bộ 3 $ 90 đến 4 $ 96

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11 $ 50

Bộ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc nước bổ huyết

Một lọ . . . . . 11 $ 40

Bộ 1 $ 80 đến 1 $ 96

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm. Về mùa này thường hay bại người bắt là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bán-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất hiệu nghiệm để cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ sống một viên rồi sống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì nống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đầu thì chỉ trong 2 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Các hàng không được bán cho lính. — Độ này lính Tây say rượu ở các hàng nhiều lắm, vậy quan Nguyên-soái cấm các hàng ấy không được bán rượu cho các binh-lính trong hạn một tháng kể từ ngày 11 Septembre 1922 trở đi là :

Bar des Colonfaux đường trong thành, Hiệu Hợp-Sengj 19 đường Quan thánh, Hiệu Bernard, 59 đường trong thành, Hiệu An-lợi, đường Bichot. Hiệu Hiệp-thành đường Bờ-hồ.

Vậy các quan dân binh sẽ cho quân lính đi tuần để giữ cho lệnh ấy không được trái.

Việc đi lại trên cầu Doumer — Sở Hỏa-xa bá cáo rằng kể từ ngày 18 Septembre 1922 trở đi cho đến chữa xong thì những người đi chân không được qua lại trên cầu sông cái.

3329

Xe lửa nhà nước sắp tăng giá — Hiện sở Xe-lửa đã xin quan trên duyệt y các tỉ lệ nói về việc tăng giá này, không những giá vé người tăng cao hơn trước mà đến giá hàng hóa hoặc mang theo người hoặc gửi đi nhanh (Grande vitesse) hay đi chậm (petite vitesse) cũng tăng lên cả.

Các thể lệ mới này khác xưa nhiều lắm, ai muốn biết rõ, cứ hỏi tại phòng Thương - mại, Hanoi, Hải-phòng, các ga Xe-lửa lớn như Hanoi, Nam-định, Bắc-ninh, Thị cầu, Phủ-lạng-thương, Lạng-sơn, Phú-lý, Ninh-bình, Thanh-hóa, Vinh, Bến-thủy v v.

Khi nào (chắc cũng không lâu) sở Xe lửa thành thơ giá mới bản-báo sẽ trích những điều thi-hành đăng lên báo-chương để độc-giả chú-ý.

Trường Bảo-hộ — Kỳ thi tuyển học sinh vào năm thứ nhất trường Bảo-hộ bảo Trung-Bắc hôm thứ bảy 9 Septembre 1922 có đăng lắm tên cậu *Trịnh-đình-Lợi* là *Trần-đình-Lợi* Vậy nay cải-chính lại cho đúng.

Lời cảm ơn. — Tôi thừa mệnh thân-phụ tôi, xin có lời đa tạ các ông, các bà đã có lòng thương-mến gửi giấy chia buồn, hoặc đi đưa đám xác-độ tôi là Hán-dụng-Cư, học-sinh trường Thuốc, ban thứ tư, hôm 8 Septembre 1922.

Bào-huynh, Hán-ninh-Trân

11, Bd Amiral Courbet, Hanoi

Việc trưng tập ngựa. — Quan Thống-sứ đã y việc lính trưng tập đó sang ngang cho M. Olléac tại hội đồng Thành-phố đó trước. Bởi vậy quan Đốc-lý đã định hàng kỳ từ ngày 10 Septembre 1922 trở đi, ngoại M. Olléac là người lính trưng thì không ai được quyền chỗ hành khách sang ngang nữa.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Việc đánh người lối đó ngang. — Tòa phạt M. Combe là người sở Thương-chính 7 quan tiền phạt và 5 đồng tiền bồi thường vì đánh người lái đò tên là Ng-v-Chuyên ở đồn điền M. Bonnafont tỉnh Bắc giang.

Vô ý làm thọ bị thương. — Lê-v-Thái là cai thợ nề nhận đứng trông nom xây một cái nhà ở phố Cửa đông cho một người Khách tên là Lương-Phúc. Ở trong vôi đang sang có bắc những tấm ván làm cầu để đi lại đó với. Những tấm ván ấy yếu ớt quá, đã có người bảo mà cũng không lấy những tấm khác thay vào. Vì thế nên một người làm ở đấy tên là Đỗ-văn-Tây trèo lên gỡ, phải bỏng và bị thương đau lắm. Tòa phạt tên Lê văn-Thái 5 đồng và và bắt phải bồi 200 đồng cho người bị thương và chịu hết tiền phí tổn mà người chủ nhà tên là Lương-Phú phải chịu trách nhiệm về tiền bồi thường và tiền lệ phí.

Ăn cắp chuyện môn — Tên Lê-đăng-Hòa trước đã sang làm linh thợ ở bên Pháp đến lúc trở về không chịu làm lụng gì cả, chỉ chuyên nghề ăn trộm ăn cắp để kiếm ăn mà thôi. Hễ lấy được đồ đạc gì của người ta thì lại đem về nhà vợ chồng tên Phạm-gia-Nghiên là nơi tên ấy trú ngụ, rồi bán dần đi lấy tiền ăn tiêu. Một hôm sở Mật thám đến nhà tên Phạm-gia-Nghiên khám thì thấy những đồ đạc ăn trộm của hai người Tây và của ba người An-nam ; hỏi tên ấy đã thú nhận có đi ăn trộm những đồ đạc ấy. Tòa phạt tên Lê-đăng-Hòa 3 năm tù và 5 năm biệt xứ. Còn tên Phạm-gia-Nghiên và vợ là tên Lê-thị-Trâm can về việc chứa đồ ăn trộm thì được tha vì xét ra chồng không biết tên Hòa đi ăn trộm

Gỡ xác đểu. — Việc gỡ xác đểu ở phố Phúc-kiến thì tòa còn đương hỏi, chưa tuyên án.

MUỐN BÁN MỘT CÁI NHÀ

Số 40 phố Nai-Thượng-Khách, mặt sau còn thừa đất để làm thêm được một cái nhà rộng nữa trông ra số 33.

Nhà đất vừa rộng vừa đẹp ở về lối đầy gần đường Quan-Thánh

Ai muốn mua cứ lại đấy mà hỏi.

3329

Lịch sang năm. — Xin nói để các ngài biết rằng nay bản quán được in sửa soạn in lịch sang năm và đã sắp được mấy kiểu bìa lịch rất ý tứ, rất đẹp. Sau này tùy ta muốn mượn ngày lấu năm ta để các ngài biết cho rõ ý thu lịch của bản quán làm ra thật tiện cho việc xem ngày, mà nhà nào đã có thư lịch này thì bất tiết phải mua quyển lịch tàu nữa.

FÉVRIER

16

VENDREDI

小月正

壹初

Ngày Canh-thân

Tháng Mậu — Sao Quỉ — Trực Phá

KY : Kinh-lạc : Âm-x-tỳ — Thổ-ngũ — Bất-túc. Thành phẩm — Bình-h-ng

LÊ NGUYỄN-BÁN

Xuất bản năm tỉ vì Hương Tây-Bắc, giờ tốt tỉ, giờ Thìn sống tốt.

Vậy nếu các đại thương gia gần xa cần phải thứ lịch cho qui hiệu thì xin mới lại ngay bản quán mà đặt trước, nếu không đặt trước thì sau sẽ phải chịu giá đắt và lại bất cả bìa vẻ đẹp nữa.

Ngài nào ở xa, muốn viết thư về, xin cứ gửi cho ông Quản-lý nhà in bản quán như sau này :

M. Bùi-xuân-Tuân

61-63, Rue du Coton, Hanoi.

A vendre : Fusil de chasse « Hammerless » renforcé, éprouvé à toutes les poudres pyroxylées. Fermeture triple verrou, — Calibre 12 — Etat de neuf.

S'adresser bureau Journal.

3327

Tiền cứu trợ. — Những tiền cứu trợ sau này sẵn cấp cho :

Mme Hoàng-thị-Don 30 p. 00 quản lăng Nhân-lý, tổng Thái-lai, huyện Thụy nguyên (Kiến-an) là vợ người lính khố xanh. Hoàng-v-Vượng bị ốt ở Marseille năm 1922 ;

Mme Mai-thi-Hội (Nam-định được ng Protectorat, số 220, là vợ M. Vũ-tá-Tiếp, thư-ký ông Sở, mất tại Sơn-la ngày tháng cuộc 1919.

Mme Ng-v-hi - Nham (Bắc-ninh) 35 p. 00, là vợ M. Lê-v-Bảy, tây-phi-lị, mất ngày 13 Juillet 1922.

Nghỉ dưỡng bệnh — M. Ng-hy-Hanoi thừa phái nghỉ dưỡng bệnh ở châu Vĩnh-bảo (Yên-bay) mới có nghị đổi đi Hưng-yên thì nay được nghỉ 3 tháng nữa lương dưỡng bệnh tại Hải-dương.

Hội Khai-trí-tiến-đức. — Các hội-viên hội Khai-trí-tiến-đức ở các tỉnh, có nhiều ông vẫn chưa rõ là nhà công-quán của hội nay đã có phòng ăn rộng, tiệc tùng từ ngày khánh thành nhà công quán đến giờ, bởi vậy tôi trị-sự nhiều khi có nhiều dịp gấy hỏi rằng ở các tỉnh muốn về ăn, uống tại hội có được không.

Vậy tưởng nên nhắc các ngài ở xa biết rằng nhà công-quán nay đã có phòng ăn cơm tây, cơm ta sẵn sàng, ngày nào các hội viên cũng đến ăn uống đông lắm. Hội-viên ông nào muốn ăn cơm thì chỉ việc báo trước cho người coi việc cơm nước trước 6 giờ đồng hồ là đã. Phải báo trước vì rằng hội chỉ làm đủ số cho hội viên đặt trước mà thôi, chứ không có nhận những khách không có nhà hội.

Ngoại cảnh-sát — M. Ng-hữu-Huệ cựu binh được bổ làm cảnh-sát Lao-kay, lương mỗi năm 92 đồng.

Trọng xuất cảnh ngoại. Người Khách Phong-Lộc không có trụ sở ở Đông-pháp thì theo lệ cảnh-sát phải đuổi ra khỏi địa-giới.

Cái nạn ô-tô. — Chiều thứ sáu, một cái ô-tô số T. 522 đi tới đường Đồng-xuân đụng phải một đứa con trai là tên Giêm là tuổi lắm đầy-tớ của nhà số 72 cũng phố Ký. Bị thương ở đầu và ở tay, đã khiêng vào nhà thương.

Cũng sáng hôm ấy, khi 8 giờ, M. Batacard có trình Cảm rằng cái xe ô-tô của ông vận máy đi ở đường ra gấy thì đụng phải một người sắt vào chân, mà người ấy không muốn vào nhà thương.

Một phát súng. — Tối thứ sáu hồi 8 giờ, một người Tây coi việc chữa cầu sông cái, ở cái nhà Máy sợi cũ, có bắn thằng trộm lên vào nhà một phát súng, nhưng không tin.

VIỆC BẮC-KỲ

THÁI-HÀ-ẤP

Một cách đưa thư rất cẩu thả. Bản quán nhận được thư sau này :

Hôm hơn 7 giờ tối hôm 8 Septembre tôi thấy một người làng tôi gọi đưa cho tôi một cái thư và bảo rằng người trạm-trang gửi đưa hộ. Tôi lấy làm lạ, hỏi ra thì mới biết rằng tên trạm trang này vì bà tiện đường đi, bắt cứ thư từ gì mà gửi cho ai là người làng Thịnh-quang tôi thì y chỉ mang ra gửi người thợ cạo ngồi làm ở Thái-hà là người làng tôi mang về, chứ không bao giờ mang đưa đến tận nơi cho người có thư cả, có khi giấy giây-thép y cũng cả gan làm liều như thế, gửi xong rồi y chỉ ký nhăng nhít vào sổ ký nhận (carnet de transmission) về đưa cho đội trạm xem thấy chữ ký, tưởng là y đã làm hết bổn phận, chứ có ngờ đâu y làm liều như thế. vậy mấy nhời này, mong rằng đội trạm ở Thái-hà xem tên trạng trạm nào đó, liệu mà trừng giới đi, chớ không nên sơ tình mà để cho y làm liều như thế.

Minh-Kinh lại cáo

BẮC-NINH

Thuyền chuyển. — M. Fois chánh tòa Nam án tỉnh Bắc-ninh, trước đã có nghị đổi đi Lạng-sơn, nghe đâu nay lại có nghị đổi đi Sơn-la. Quan chánh-án mới là M. Gillon đã đến nhận việc chiều hôm kia.

Xuýt chết đuối. — Hồi 3 giờ chiều hôm thứ ba vừa rồi, một đứa trẻ con độ 12 tuổi ra so làng Đỗ-xá tắm, chẳng may sa chân xuống chỗ sâu rồi trôi ra giữa so. May có người đi qua trông thấy, liền hô-hoán lên. Có người đến cứu vớt ngay lên, không can chi cả.

SƠN-TÂY

Con cái nhà ai ? — Trần-v-Hoan, làm thợ mã ở phố *Avenue Courbet* số nhà 127 mới đến trình sở Cảm rằng vợ anh ta có gặp ở gần làng Thư-trai một con bé con gái độ bốn năm tuổi, không có quần áo gì cả, đi lang thang ở đường cái. Hỏi thì đứa bé nói bố mẹ nó chết cả, mà không biết tên là gì ?

Vậy ai mất con bé ấy thì cứ đến mà hỏi người thợ mã ấy mà xin về. Hiện nay người ấy vẫn nuôi con bé con ấy.

Tự tử. — Một người đàn bà tên là Ng-thị-thắm ở làng Đại đồng bị bệnh hồi phải giữ tại nhà thương Sơn-tây đã đem hôm 8 Septembre đã thắt cổ chết.

PHÚ-THỌ

Trường Pháp-Việt. — Học sinh trường Pháp Việt tỉnh Phú-thọ năm nay được mười một cậu đỗ bằng Sơ-học, đến kỳ thi lấy học-sinh vào trường Bảo-hộ vừa rồi lại được hai cậu trúng tuyển. Chúng phải nói thì trong tỉnh ai cũng biết rằng việc học ở trường Pháp-Việt mà được kết quả hay lý là nhờ về sự lao chăm, sự tận tâm của ông Giáo chủ-trì.

Tân tâm kiệt lực mà được trông thấy những điều kết-quả đáng mừng như thế thì tức cũng là được một cái phần thưởng lớn ở trên rồi cả phần cái phần thưởng khác vậy. Ấy ở trong nghề giáo-học thế cũng có cái phần thưởng ấy là hơn người ta thôi.

V. Đ.

LAO-KAY (Phong-thổ)

Hai kỳ trúng hai số. — Trong kỳ công-thải Đông pháp vừa rồi không kể những phần của công dân, quan châu-ủy Phong-thổ còn mua riêng năm phiếu.

Lần rút số thứ nhất, quan châu đã trúng số một trăm, vừa lãnh lấy ở tỉnh Laokay tháng tám lấy vừa rồi.

Kỳ rút số thứ hai này, quan lại lấy được trúng số một trăm nữa. Thế là trong vòng có mấy tháng, một trăm, đã thành hai. Tưởng cũng là cái may tỉ có vậy.

Dân trong hạt ai biết cũng có lòng mừng và từ đây về sau gia có cuộc công thải khác nữa ; chẳng cần phải cổ-động lắm, thì hết thảy ai cũng muốn bỏ tiền ra mua cho thật nhiều phiếu.

F. lai cảo.

CHỢ CHU

Cắt đám ông chủ-sự Bưu điện. — Ông Nguyễn-khắc-Trung chủ-sự Bưu điện ở Chợ-chu, tạ thế hôm 28 Août thời đến sáng hôm 29 rước linh-cữu ông lên an táng tại nghĩa-địa.

Hôm ấy đi đưa, các qui-quan thời có quan Đại, quan Đào, Nam-quan thời có quan Châu, quan Bang, quan thầy thuốc, các ông phán tòa Đại-lý cùng các thân-hằng, cố-hữu Lục đi đưa có 2 đội linh khố xanh và khố đỏ bồng súng theo sau. Khi hạ huyệt quan Đại có đặt 2 cái vòng hoa và ông phán Biên, thay mặt nhân dân bản-hạt, đọc một bài điếu tang rất là cảm-động

Ông chủ Nguyễn-khắc-Trung là người hiếu-nghĩa thảy-trung, năm nay ông mới 33 tuổi.

Ông làm việc quan 15 năm nay vẫn một lòng cần-mẫn ; các quan trên yêu nể, và bà con anh em đều mến đức. Ông vì việc nước mà phải chết ; bỏ mình nơi tỉ thử tha hương, khiến cho ai nấy nghe tin mà động mối thương tâm, cảm tình chan chứa.

Phần riêng tôi tiếc ông là người có hạnh kiểm, Pháp tự, Hán tự tinh thông, lại là người chí hiếu, và thương ông nữa đang bỏ gánh giang san.

Vậy xin kính mấy lời chia buồn cùng qui quyến.

Nguyễn-trọng-Hai

HƯNG-YÊN

Thuyên chuyển — Ông Hoàng-đình-Cống tham tá sở Công-chính, có nghị đình thuyên lên Hanoi, đã xuống tàu thủy hồi 2 giờ trưa hôm 6 Septembre ngược lên Hà thành. Các anh em bạn lấy làm tiếc nhớ lắm.

VIỆC KINH-ĐÔ

Cuộc mừng ngày Ngự-giá hồi loan. — Nay đã có tin rằng đến ngày thứ bảy, 7 Septembre, tức là ngày 18 Annam, Hoàng-thượng ngự giá sẽ đến Đà-nẵng khi 23 giờ, qua ngày mai 4 giờ chiều thời Ngự-giá sẽ đến Huế.

Bắt đầu từ hôm 17, có tám vị ấn-quan và mười sáu ông thuộc-viên vào Đà-nẵng để cung-nghênh Ngự-giá, còn tất cả đình-thần văn-võ bá quan tại Huế sẽ chực tại ga và tại Ngọ môn để qui nghênh khi Ngự-giá hồi loan, còn như từ Ải Quảng-nam và Thừa-thiên, các nơi phủ huyện ở diên đã thiết hương-án bái hạ có kỳ lão và thiện-nam tín-nữ chực sẵn rất

(*Xem trang thứ ba*).

Bà Isis ở Haiphong

Trong ba ngày thứ hai thứ ba và thứ tư 11-12 và 13 Septembre này bà Isis sẽ ở Haiphòng nhà Hôtel du Commerce.

Giờ tiếp các qui khách :

Buổi sáng từ 9 giờ đến 11 giờ 1/2.

Buổi chiều từ 2 giờ 1/2 đến 6 giờ 1/2.

Đến ngày thứ năm 14 Septembre này bà lại lên Hanoi trọ ở Hanoi-Hôtel, phòng số 11.

Lần này bà chỉ ở Hanoi có một tuần lễ nữa mà thôi.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin nhắc lòng mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán xin giấy quán báo, chứa lại thế nào thì báo sẽ chạy vào đấy, và gửi theo hai hào (0 $ 20) bằng tem cũng được) để mới tiền giấy quán báo.

Nếu sẽ không gửi tiền theo thì sẽ đổi nguyên như cũ hoặc phải trả bằng tem.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường thuyết một đàng Bắc thu bội-tinh, Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tenis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Saïd Alep Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh : 1 ĐƯỜNG GIA-LONG, 23

KHÁM BỆNH : Giá 5 đồng một lần

3018

Quan Bốc-tơ Bleo-man

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh :

Bộ sinh, chàng bệnh dân-bà, càng con-gái, các chứng sài trẻ con. Bịnh đau mắt, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da, càng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long, số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 6 giờ chiều. Ông nói sẽ 314.

2047

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mua lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho sẽ xin các ngài từ rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đăng-bố ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 Hanoi.

Nay kính,

Ed. Mourès.

84 Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẢN-NHIÊN 燊

Tối thứ hai :

TỲ-BÀ

Vì có một cái đàn Tỳ-bà mà nhất gia vinh hiển, phụ phụ đoàn viên, rõ ràng hoàng-thiên bất phụ những người hảo lâm.

Tối thứ ba :

HỮU CHÍ CÁNH THÀNH

Tích này thực là một tấm gương Lập-chí cho những bạn tân-tiến thiếu-niên.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 6 đến thứ ba 12 Septembre 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm, thứ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

LA FEMME PANTHÈRE

Bi-hài-kịch rất hay và rất ý-nhị, đủ 5 hồi

Hồi I, II và III

Nghỉ

Hồi IV và V

Phim : LA FEMME PANTHÈRE

CẢNH PHIÊN LƯU CỦA CÔ MABEL

Rất buồn cười

Tuần lễ sau :

« L'AIGLONNE » và phim **« CHẶNG CHARLOT ĐI CHƠI »**

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chủ trị tối thứ hai và chiếm thứ bảy

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Pegamentin en timbres-postes)

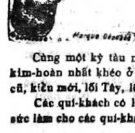
Nhiều ông gửi tiền trả báo quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho báo-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì báo-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

發八廿牌門商落行內河京東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiệu chúng tôi mới có một hạn hàng rất tốt như : ngọc-thạch, hổ-phách, mặt hue cũng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quit, v. v. ở Hong-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà dù mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đối đãi, tình giá thật rẻ.

Càng một kỳ tàu này, chúng tôi lại mới thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, họ đều làm được cả.

Các qui-khách có lòng đặt hàng bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức làm cho các qui-khách mãn-ý mới nghe.

2039

đông nhiều để cung nghênh Ngự-giá khi đi ngang, và phải có tay mà hoan hô; các đình chùa miếu vũ phải đánh chuông trống; lại kỳ đài phát 101 tiếng đồng thanh. 21 tiếng đại-bác; hoàng-thành phố điện phải trương đăng kết thể, còn các sự-nghi về khoản Ngự-giá hồi loan thời cứ chiếu theo lệ thường đã định, nhưng phải gia-bội cả; còn đình-thần văn-võ sẽ có thiết một cuộc ca xướng và các thức thể-tâu thể bằng tại trước Phu-văn-lâu để hoan nghênh Ngự giá hồi loan.

Ấy là lược tự đại-khái các cuộc hoan nghênh Ngự-giá hồi loan, còn đến ngày Ngự giá đề Kinh, bản-quán sẽ đăng tường tế. Hện nay trong thành ngoài phố các nơi treo cờ đương sắp đặt việc trần thiết bài trí, chắc là sẽ trang-lệ hơn khi Ngự giá khải-loan đến bội phần. Còn lòng dân-sự thời rất lấy làm hoan hỉ lắm. Bản-quán kính chúc Ngự-giá hồi loan được vạn an.

Ngày hội Rước bóng ở điện Huệ-nam. — Điện Huệ nam thờ đức A-na Tiên y Thánh-mẫu là một vị nữ-tiên có tiếng anh-linh hiển hách ở Trung-kỳ. Đền ấy tại trên núi Ngọc trần sơn là một nơi có vẻ sơn-kỳ thủy tú cực điểm vậy.

Hội rước Bóng đền ấy cũng giống như các hội rước bóng ở các đền thờ đức Liễu-hạnh Thánh mẫu ở Bắc-kỳ, những thiện nam tín nữ ta ngoãng cung phụng rất là đông mà bản-quan thường mỗi năm đã có đăng báo việc ấy tường tất năm nào cũng một cách lễ nghi cũng phụng, tưởng chẳng phải kể lại nữa, nay lược tự mấy lời như sau nầy :

Ngày mồng mười tháng bảy ta, làm lễ tế Thánh-mẫu Tiên-nương tại điện Huệ nam rồi rước đạo sắc ngài lên đình làng Hải-cát là nơi ngài hiển thánh, sáng 11 lại làm lễ rước về điện Huệ-nam, lễ ấy đã diễn dương đủ các lối long trọng oai nghi, vì rằng cụ bà Thượng-thư viện Cơ-mật là Thái phu-nhơn làm chủ hội lễ ấy rất có lòng thành kính, cho nên năm nào cũng được long trọng cả, còn như kẻ thiện tín ở xứ nầy mỗi năm mỗi thấy đông nhiều mà ngày lễ cũng nhân đó mà được thêm vui vẻ, tưởng rồi đây hương-hỏa càng ngày càng thịnh thiện tín càng ngày càng đông, thời lễ phẩm càng ngày đắt, nhứt là nhang đèn và vàng bạc, thế thời các nhà công nghệ ta có nên lập cơ xưởng mà làm vật ấy để cho đỡ mua của người khác chăng?

VIỆC TRONG KỲ

TOURANE

Treo cờ thắp đèn. — Nhân dịp Ngự-giá hồi loan, quan trên có thông tư cho các sở và biên cáo cho dân-sự biết rằng :

Trong khi Hoàng-thượng ở Saigon khải-trình cho đến ba hôm sau khi Ngự-giá đã hồi Kinh rồi, thì các công sở và các đình chùa đều ngày treo cờ đêm thắp đèn.

Lệnh ấy truyền đến đâu, nhân-dân đều tỏ lòng thành kính và lấy làm hân-hạnh vô cùng.

Hội Tin-lành phong chức mục sư Annam. — Ngày chủ-nhựt 3 Septembre 1922, mười mấy ông mục-sư của hội Tin-lành Đông-pháp hội họp tại nhà thờ lớn của hội Tin-lành Tourane mới hoàn-thành ngày thang Juillet mới rồi để phong chức mục-sư cho ông Hoàng-trọng-Thừa là một nhà truyền đạo ở thành này đã 7 năm nay.

Nhân dịp đó, những giáo-chức có đặt một tiệc trà ngày thứ hai hồi 5 giờ chiều để mừng ông mục-sư bổn xứ tại nhà thờ cũ để tỏ tình thân-ái vì từ khi hội Tin-lành khởi sự truyền đạo ở xứ Đông-pháp thì lần nầy là lần đầu mà một người Annam được phong chức mục-sư.

D. N. T. lai cảo

Thương giới tân văn

Ngày 11 Septembre 1922

Giá bạc

Khu Nhà-nước. . . . . 1 fr. 15
Nhà Ngân-hàng. . . . . 1 fr. 15

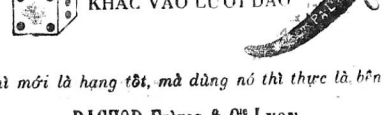
Tàu tới tàu đi

Tàu *Sanghoi* mang thư ở Pháp sang ở Saigon đã chạy ra Ba ngòi Qui-nhơn, Tourane và Haiphong ngày 4 Septembre

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cáo nghi mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Xin các nghi thường hay kỹ lưỡng vậy thì, hoặc khỏi quá, không sao được được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết gì mà trả lời.

CÓ THẤY CON DAO NÀY



thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PACHOD Frères & Cie LYON

同安 VÔI 日興

Trên trắng, vừa tốt, vừa chắc, vừa nhiều nhất là hiệu Bắc-kỳ-nhứt-hạng đã rõi Đông-dương này, mua ngay, cân, chở là bao giờ cũng vẫn rẻ. Xin hỏi

NGUYỄN-CẢNH
16, Phố hàng Cỏ (Đồng-xuân), Hanoi.

"CHEVEUX"
Emulsion Conservatrice Scientifique
Pétrole HAHN

DẦU XỨC TÓC, THƯỢNG HẠNG :
Dùng nó sạch đầu — Mượt tóc
Tốt tóc ra — Hết gầu

Các quí-khách đến thử hãi xin cứ coi xác thử dấu nầy

Chai thật đẹp. . . . 1 fr. 50
Chai lớn . . . . . 6 . 00
Chai nhỏ . . . . . 3 . 75

Mua sau chai thì được giá hạ

BÁN TẠI :
GRANDS MAGASINS RÉUNIS
(Nhà Gói-ta cũ)

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu rai)

Phần nhiều người chết vì bệnh lương-thần và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đang giết dần mọi người, vì nó làm cho hao mòn nội giống của chúng ta; ấy là bệnh hay mắc vậy. Bệnh ấy người ta thường không để ý đến mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu sức phế-quản và làm cho giảm bớt cả chân, huyết ở trên. Lâm khi bệnh thời nhẹ nhàng rồi cũng ra tro, người khỏe nhà có thể chống lại được, còn người đã bị bệnh ho nhiều nầy chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu rai). Dùng thuốc nầy thì da mặt xanh, các lục lại khỏe mạnh, công việc lại mau làm ăn nhờ thường, ăn cũng dễ tiêu, khỏe mạnh lạ lùng.

Chỉ dùng rồi lại *Dragées Rabuteau* thì sẽng cho ai gì bệnh lao mần nữa.

Ở các hàng bào chế ký tên có bán cả.

HIỆU BÁO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC HOÀN NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÉS

Quand Bào-chế hạng nhất, tiền-một, phố Paul-Bert, số 80

HÒA-HỌC CHẤT
vô độc thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BASKET-CARD, vị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa cả phổi
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 40 một chai

Guttes « METHARSINATE »
3 $ 00 một lọ
Thuốc rất hay chữa chứng bệnh, mỗi một lần uống là một lọ, uống thuốc nầy hay lắm.

Mấy thứ hàm-hiện hay hơn :
Các thứ thuốc nước đóng lọ kia đã tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 9 fr. 50 hiệu Grimault
Thuốc ho SIROP PECTORAL bác-sĩ, tú-mãi là thuốc tạo chỉ người lớn dùng thôi
Thuốc tẩu hiệu MONTÉS
thuốc nặng = 2 $ 50 và 20 viên
thuốc nhẹ = 1 $ 25 một chai
Guttes « VIRGINIB »
1 $ 25 một lọ
Trị nhức, mỏi đau lưng, đàn người nguội ngoài, đau lưng bắt buộc kinh đau đớn mình mẩy, nhức đau bóng, gân xương, nhức thuốc rất hay, nên lấy lại mà uống thuốc nầy thì mau chữa khỏi lắm.

ĐỒ BUỘC THUỐC
có dùng bề TRÉ-MUNIER-SOL-SOR
ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-hiển-vi, đồ-hiển thuốc-đen, hiệu LUMIÈRE và JOUGLA
và giấy-lanh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán quán và bán buôn kín
Cắm cất và bảm hộ
THUỐC DẺRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai lối ba mươi ông sẽ, những thuốc nói rõ thì sau, những thuốc này chữa rất mau, thuốc này thì mấy chục khắp hàn Annam. Thuốc này rất hay, nói rõ : ai chẳng tại ở đâu gọi cho anh đến, lại bổ sẽ cho người ở bệnh.
Muốn dùng thuốc này mong thuốc nào xin cứ nói chai lớn lớn, thì giá 2 $ 00 và 1 $ 25

BÁN BUÔN, BÁN LẺ



Các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ, hàng tây, hàng tàu và hàng Saigon v. v.

MỚI SANG :
Vải imperméable may áo đi mưa, nhiều thứ đẹp và tốt lắm, nên viết giấy đến mua mau kẻo hết.

Cần hàng sẵn có thợ may tây ở tại rất khéo.

Kính cáo
NAM-THINH
Intérieur et Extérieur
4, Rue des Cantonnais
HANOI

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Société des Phosphates du Tonkin

Bureaux et Usine à Haïy-Haïphong

◎ **KÍNH CÁO THÂN** : — Chúng tôi kính trình các quí khách hiểu rằng chúng tôi mới bắt đầu xay, mọc người nhà quê mua tức đem về nhổ đất cát để làm phất-phát (phosphate) giá để sau và bán giá rẻ hơn giá Phất-phát thật.

Bột phất-phát thì hoa gửi cũng nhổ hơn nào thứ bột khác, không có thể bột nào nhẹ bằng.

Vậy các quí-khách khi mua phất-phát, đừng nên tham rẻ mà mua phải phất-phát giả, vì nếu cần thận đến hoa phất-phát ra xem, nếu thấy bột không được nhẹ thì đừng nên mua.

Nếu mua Phất-phát mà nghi bột là giả thì nên gửi mẫu đến cho chúng tôi thử xem. Song nếu ai bắt được người bán phất-phát giả mà mách bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi có thưởng 20$00.

GIÁ BÁN PHẤT. — Phất phát bán tại chà máy ở Haïphong giá như sau nầy :

225 00 một tấn (Un tonne de 1000 kilos) hiệu « PH. 19.21 ».
22 . 00 — — hiệu « PH. S ».
20 . 00 — — hiệu « PH. K ».

Phất phát hiệu « PH. 19/21 » để bón ruộng đất chua, đất mặn.
Phất phát hiệu « PH. S » để bón ruộng đất ngọt. Bột phất phát hiệu nầy thì nhổ hơn hết, bột phất-phát hiệu « PH. 19 21 ».
Phất phát hiệu « PH. K » để bón ruộng đất ngọt. Bón ruộng đất chua, đất mặn thì lợi cũng tốt lắm.
Phất phát hiệu « PH. K » nếp là một thứ phất-phát chúng tôi mới chế ra có chộn lẫn một thứ bột Potasse. Bột-tạt ở bên Tây đem sang.

Dùng thử phất-phát hiệu « PH. K » nầy mà bón cho thứ rau (Légumes) nhất là Bắp cải thì thật là tốt lắm.

CÁCH DÙNG. — Hãi một mẫu rải bốn bao là 200 cân tây vải trước năm mười ngày rồi xây cũng được, hay cày trước năm mười ngày rồi vải phất-phát cũng được.

MUA LẠI BAO KHÔNG. — Bao gai không (sac en jute vide) hãy còn lành lặn mà đem lại giá tại nhà máy ở Haïphong thì giá mỗi một cái là một hào chỉ (0$10) Nếu bao rách và hơi thủng thì chúng tôi không nhận nữa.

◎ Các quí khách cần hỏi sự gì nữa thì xin cứ lại nhà chúng tôi ở tại nhà máy ở Hạ-Lý-Haïphong, chúng tôi xin tiếp, hay gửi giấy đến cho chúng tôi xin sẽ giả lời ngay.

Một tin mừng cho các hiệu xe

Công-ty đông xe « SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS », 7, Boulevard Bobillot, Hanoi, mới có hàng bên Pháp sang nhiều lắm, bán hạ tới 50 % xin tính giá-hoàn như sau nầy :

		Trước hàn	Bây giờ
Trục xe cao-su	mỗi chiếc	25 $ 00	14 $ 00
Vành bánh khoan rồi	— đôi	12 00	6 00
Lay hoa cổ mũ 6c	— trăm	12 00	6 00
Dịp tây	— đôi	16 00	8 00
Vải cổ cuống rộng 0 m 20	— thước	3 20	1 60
Vải 4 đông tựa	thước	3 00	1 50
Lốp Michelin	đôi	15 00	13 00
Ruột Micelin	đôi	6 00	4 50

Còn nhiều thứ hàng nữa cũng có hạ giá, nhưng nên học xuống dưới 7 francs thì lợi tính giá khác.

Cứ viết thư hỏi : PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI HỘI
Số 7, cạnh trường Y viện — Giây nói số 73.

No 181

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Buổi sáng ngày hôm sau, *Tô-đại-nương* vào trong phòng, ngồi nói chuyện với *Hàn*-phu-nhân, *Bón* phu-nhân thấy con *Thụy-liễu* đứng đấy, sợ nó tiết-lộ, mới bảo nó rằng :

— Ta cho con ra ngoài chơi, đứng đây chẳng có việc gì.

Con *Thụy-liễu* biểu là hai người tất có chuyện kín chi đây, cho nên sợ ta nó chuyện. Nghĩ vậy, mới lui trở ra, nhưng lại đứng nấp ở phía ngoài phòng để nghe trộm.

Tô-đại-nương ngảnh đầu nhìn ra, trông thấy con *Thụy-liễu*, lại trách mắng rằng :

— Mày không đi chơi chỗ khác, lại đứng nghe trộm gì đấy !

Con *Thụy-liễu* nói :

— Con đứng chực ở ngoài nầy để phòng khi *đại-nương* có truyền bảo gì chăng.

Tô-đại-nương nói :

— Nếu có việc gì, đã sai các nữ-tỳ ở đây, may bắt-tất phải đứng chực.

Con *Thụy-liễu* giả-cách vâng mệnh quay đi, nhưng lại đi vòng quanh, rồi đến nấp tại phía sau phòng để nghe trộm.

Hàn phu-nhân hỏi *Tô-đại-nương* rằng :

— Nhà *Hoàng-phả* đối-đãi với *đại-nương* thế nào ?

Tô-đại-nương nói :

— Nhà *Hoàng-phả* đối-đãi với tôi, thật rất công-khiu.

Hàn phu-nhân nói :

— Nhà *Hoàng-phả* trọng đãi thì thôi, nếu có ý coi thường thì *đại-nương* cứ về đây, chớ để cho họ khinh-bỉ.

Tô đại-nương nói :

— Nhà *Hoàng-phả* thì hết thảy mọi người sĩ cũng trọng-đãi tôi, chỉ có *Giang-tam-lữa* là người tiểu-nhân đắc chí, thấy *Hoàng-phả thiếu-hoa* có lòng tử-tế với tôi nàng *Lưu-tiên-ngọc* thì mọc cay thế là nhất-mẫn họ *Lưu*, rồi ra ý khinh-bỉ tôi, Con nữ-tỳ *Thụy liễu* thấy vậy, đã nhiều lần cãi nhau với nó. Tôi nghĩ buồn quá, chỉ thương tnay cho tiểu-thư phúc bạc, bây giờ không biết tông-tích ở đâu, khiến cho họ *Lưu* được hưởng thụ phú quí, *đương-lang* làm một vị phu-nhân. Giả-sử có tiểu-thư về đây thì họ *Lưu* lại là thứ-thất, khi nào *Giang-tam-lữa* dám càn-rỡ như thế !

Hàn phu-nhân nghĩ thầm : *Tô-đại-nương* cũng ta vốn đỗ ý tìm với nhau, chắc không khi nào tiết lộ, can chi phải nói dối. Nghĩ vậy, mới bảo *Tô-đại-nương* rằng :

— *Đại-nương* thử ra ngoài phòng xem có ai nghe trộm không ?

Tô-đại-nương đứng dậy đi ra ngoài phòng, trở vào bảo rằng :

— Không có ai cả.

Hàn phu-nhân tấm-tỉm cười, rồi sẽ bảo rằng :

—*Lệ* thừa-tướng tức là tiện-nữ đó !

Tô-đại-nương nói :

— Sao phu-nhân biết ?

Hàn phu nhân mới thuật chuyện cho *Tô-đại-nương* biết rằng ngày mồng 5 vừa rồi, *Lệ* thừa-tướng đến đây đã chịu nhận là con gái, vân vân.

Tô-đại-nương mừng-rỡ, sẽ thì-thào nói nhỏ rằng :

— Đã lẽ tiểu-thư, sao không cải-trang để kết hôn với *Hoàng-phả thiếu-hoa* đi ?

Hàn phu-nhân nói :

— Vừa rồi *Hoàng-phả thiếu-hoa* cưới *Lưu-tiên-ngọc* đúng kiệu bát-bảo, khiến tôi ngất quá mà thành bệnh. Tiện-nữ nay đang làm thừa-tướng, còn muốn *đương-lang* làm một vị phu-nhân. Giả-sử có tiểu-thư về đây thì họ *Lưu* lại là thứ-thất, khi nào *Giang-tam-lữa* dám càn-rỡ như thế !

— Nếu không cải-trang thì sự nhân-duyên thế nào ?

Hàn phu-nhân nói :

— *Hoàng phả thiếu-hoa* là người tôi mới nói cả, nếu vậy cũng mặc lòng bắt mà thôi.

Tô đại-nương nói :

— Cảm tạ thiếu-địa ! Đã thấy tiểu-thư tôi thì tôi cũng khỏi lo-ngại. Nhưng lệ thay cho *Lương* tiểu-thư, hai người con gái kết hôn với nhau mà không có điều tiếng chi cả, là nghĩa làm sao ?

Hàn phu-nhân nói :

— Hôm trước đang trong khi hoảng hốt, thành ra không kịp nói đến việc ấy, đợi hôm nào tiện-nữ chầm trường xong về bẩm gấp tôi sẽ nói, cũng chưa lấy gì làm chậm. *Đại-nương* có về *vương-phủ*, cho nói việc nầy, nếu tiết-lộ ra thì tiện-nữ không chịu đến nữa.

Tô-đại-nương nói :

— Tôi vốn tính là người kín-đáo, chỉ có con nữ-tỳ *Thụy-liễu* hay bép-xép nói chuyện lắm, ta chớ để cho nó biết.

Lại nói chuyện con *Thụy-liễu* nấp tại phía sau phòng nghe trộm. Hai người nói chuyện thì-thào với nhau, nghe không được rõ lắm, chỉ nghe được câu *Tô-đại-nương* nói : «Cảm tạ thiếu-địa ! Đã thấy tiểu-thư rồi thì tôi cũng khỏi lo-ngại », còn về sau nói những câu gì, đều không nghe thấy.

Con *Thụy-liễu* nghĩ thầm : vừa rồi hai người nói chuyện, có ý giấu không muốn cho ta biết. Bây giờ *Tô-đại-nương* lại nói câu nầy... ấu là tối hôm nay ta lẻn sẽ hỏi các nữ tỳ trong phủ, sẽ biết được sự thực, để về bẩm với *Trang-liễu* vương làm lễ hoàn-thân cùng *Mạnh* tiểu-thư vậy. Bấy giờ họ *Lưu* trông thấy *Mạnh* tiểu-thư, tất phải xụp lạy, mà *Giang-tam-lữa* trông thấy *Tô-đại-nương*, cũng phải kính nhường, thử xem mụ có còn hạch dịch được như bây giờ nữa không ?

Buổi chiều hôm ấy, con *Thụy-liễu* cùng 3 đứa tiểu-tỳ kia nống rượu. *Thụy-liễu* cố ý dỗ-dành tán-nịnh để cho 3 đứa tiểu-tỳ kia bỏ ý lòng, rồi nhân dịp hỏi rằng :

— Tôi nghe nói *Mạnh* tiểu-thư đã cùng *Hàn* phu-nhân đây trong-nhận, chẳng hay việc trong-nhận ấy bao giờ ?

Trong bọn 3 đứa tiểu-tỳ kia, hai đứa đáp rằng :

— *Mạnh* tiểu-thư từ xưa đến nay, nào có thấy tông-tích ở đâu, còn lấy đâu mà trong-nhận.

Chỉ có một con tiểu-tỳ thực thà đáp rằng :

— Nhân vì việc chữa bệnh....

Con tiểu tỳ ấy đang nói thì hai đứa kia sẽ đưa mắt, con tiểu tỳ lại đổi giọng mà rằng :

— Thật không có việc trong-nhận bao giờ cả.

Con *Thụy-liễu* biết thóp, liền nghiêm nét mặt mà trách rằng :

— Hôm trước chúng ta đây nặng lời thề-thốt, kết nghĩa với nhau làm chị em. Việc trong-nhận nầy vừa rồi phu-nhân đã nói chuyện với *đại-nương* ta, cớ sao các chị lại còn dối tôi, không sợ trời thu đất diệt a ! Nếu vậy thì tôi kết nghĩa cùng các chị làm chi !

Ba đứa tiểu-tỳ kia tưởng thật, mới trả lời rằng :

— Không phải chúng tôi dối chị đâu ! chỉ vì lão già và phu-nhân dặn rằng « Hễ đứa nào tiết-lộ việc trong-nhận ra thì sẽ đánh chết » vì thế mà chúng tôi không dám nói thực.

Con *Thụy-liễu* thề rằng :

— Các chị cứ nói thực cho tôi biết. Nếu tôi tiết-lộ với ai thì mai sau tôi xin chịu chết đâm chém.

Ba đứa tiểu-tỳ kia thấy con *Thụy-liễu* thề-thốt nhiều lời, mới đem việc *Hàn* phu-nhân cùng *Mạnh* tiểu-thư trong-nhận thuật hết cho nàng. Lại dặn con *Thụy-liễu* rằng :

— Bề chị ngồi đây, cả ba chớ có bép-xép. (Còn nữa)